

Số: /PA-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

**PHƯƠNG ÁN
Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2021**

**Phần thứ nhất
KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI
VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2020**

I. TÌNH HÌNH DIỄN BIẾN THỜI TIẾT

1. Về bão và áp thấp nhiệt đới

Năm 2020 mùa bão trên Biển Đông bắt đầu muộn và kết thúc cũng muộn hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN); cả năm có 14 cơn bão và 1 Áp thấp nhiệt đới (ATNĐ), lớn hơn so với TBNN, trong đó có 7 cơn bão và 1 ATNĐ ảnh hưởng đến đất liền Việt Nam, lớn hơn so với TBNN. Bão hoạt động chủ yếu từ tháng 8 đến tháng 12, trung bình mỗi tháng có từ 2 - 3 cơn bão với cường độ bão từ cấp 8 đến cấp 13; riêng tháng 10 có 4 cơn bão và 1 ATNĐ hoạt động trên Biển Đông và đều ảnh hưởng đến đất liền Việt Nam.

Khu vực Thanh Hóa chịu ảnh hưởng của 5 cơn bão (số 2, 5, 7, 9 và 13), lớn hơn so với TBNN.

2. Về mưa lũ

- Năm 2020 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có 10 đợt mưa lớn, lượng mưa trung bình mỗi đợt phổ biến từ 50 - 200mm, lớn nhất là đợt mưa xảy ra từ ngày 31/7 - 05/8 do ảnh hưởng của cơn bão số 3. Mưa lớn xuất hiện muộn hơn so với TBNN, từ tháng 5 đến tháng 7 không xảy ra đợt mưa lớn nào, từ tháng 8 đến tháng 10 có 5 đợt mưa lớn, tập trung chủ yếu trong tháng 8 và tháng 10; lượng mưa trung bình của các đợt phổ biến từ 80 - 200mm. Riêng đợt mưa xảy ra từ ngày 01 - 06/8 và 14 - 16/10 có tổng lượng mưa từ 150 - 300mm.

Năm 2020 tổng lượng mưa phổ biến từ (1.209 - 2.088)mm, bình quân cho toàn vùng 1.548mm. Trong các tháng 5, 6, 7 lượng mưa phổ biến ở trung du vùng núi từ (70 - 150)mm, đồng bằng ven Biển từ (10 - 60)mm, thấp hơn so với TBNN cũng như so với cùng kỳ năm 2019 từ (100 - 300)mm; từ tháng 8 đến tháng 10 xấp xỉ cao hơn so với TBNN cũng như so với cùng kỳ năm 2019, một số nơi thấp hơn so với TBNN cũng như so với cùng kỳ năm 2019.

- Huyện Triệu Sơn năm 2020 có tổng lượng mưa tính từ đầu tháng 01 đến tháng 10/2020 là 960mm, thấp hơn 22,8% lượng mưa năm 2019 (1.243mm). Tổng lượng mưa cả năm đạt 1.018mm. Lượng mưa lớn nhất tập trung vào tháng 7, tháng 8 và tháng 10; đặc biệt từ ngày 14 - 19/10/2020 do ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 7, lượng mưa đo được từ 20 - 102mm. Nhìn chung lượng mưa năm 2020 thấp hơn các năm về trước (số liệu đo tại văn phòng Công ty TNHH MTV Sông Chu, Chi nhánh huyện Triệu Sơn).

3. Về nắng nóng

Mùa hè năm 2020 nắng nóng ở Thanh Hóa diễn biến phức tạp, mạnh về cường độ, nhiều về số ngày; ở khu vực vùng núi và thị xã Nghi Sơn có từ 70 - 100 ngày nắng nóng và nắng nóng gay gắt, trong đó 30 - 60 ngày nắng nóng gay gắt; các khu vực khác phổ biến từ 20 - 55 ngày nắng nóng và nắng nóng gay gắt, nhiều hơn so với số liệu nhiều năm; đặc biệt trong tháng 6, 7 hầu như cả tháng có nắng nóng. Cả năm có 07 đợt nắng nóng diện rộng và 03 đợt cục bộ (xảy ra tại vùng núi), nhiều hơn so với TBNN khoảng 2 - 3 đợt; trung bình mỗi đợt kéo dài từ 5 - 10 ngày; đặc biệt có đợt kéo dài liên tục 46 ngày (từ ngày 16/6 đến 31/7); nhiệt độ không khí cao nhất phổ biến từ 39 - 40°C; đây là đợt kéo dài nhiều ngày nhất từ khi có số liệu quan trắc đến nay.

Trên địa bàn huyện Triệu Sơn, nắng nóng gay gắt kéo dài từ giữa tháng 5 đến 25/7 làm cho 100% hồ chứa nước trên địa bàn huyện xuống mực nước chết, vùng cuối kênh của hệ thống thủy nông Sông Chu thiếu nước cục bộ (có 231,2 ha thiếu nước không cấy được, 1.547 ha lúa đã cấy thiếu nước tưới dưỡng) ảnh hưởng nghiêm trọng đến quá trình sinh trưởng phát triển của cây lúa, kéo dài thời gian sinh trưởng, giảm năng suất cuối vụ, nhiều diện tích không cho thu hoạch.

4. Về không khí lạnh

- Năm 2020, khu vực tỉnh Thanh Hóa chịu ảnh hưởng 28 đợt không khí lạnh (KKL), trong đó có 19 đợt gió mùa đông bắc (GMĐB) và 9 đợt KKL tăng cường, xấp xỉ so với TBNN nhưng ít hơn năm 2019 khoảng 2 đợt; phân bố khá đồng đều theo mùa cũng như theo tháng, phù hợp với quy luật thông thường nhiều năm, đó là các đợt KKL có cường độ mạnh tập trung trong các tháng đầu và cuối năm, KKL có cường độ yếu tập trung vào các tháng giữa năm.

- Năm 2020 có 03 đợt rét đậm, rét hại, ít hơn so với TBNN; các đợt rét đậm, rét hại xảy ra trong tháng 1 và 12; trung bình mỗi đợt kéo dài 2- 4 ngày; trong những ngày rét đậm, rét hại nhiệt độ không khí thấp nhất đã xuống 7 - 8°C, nhiệt độ không khí trung bình ngày từ 12 - 15°C.

5. Về thiệt hại do thiên tai gây ra

Năm 2020 trên địa bàn huyện Triệu Sơn chịu ảnh hưởng của 02 cơn bão: Cơn bão số 2 (SINLAKU từ ngày 02 - 04/8) và cơn bão số 7 (NANGKA từ ngày 14 - 16/10), tuy nhiên không có thiệt hại về người và tài sản. Nắng nóng gay gắt kéo dài từ tháng 5 đến tháng 7 làm cho 231,2 ha thiếu nước không cấy được, 1.547 ha lúa đã cấy thiếu nước tưới dưỡng, giảm năng suất cuối vụ, nhiều diện tích không cho thu hoạch.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

1. Công tác chỉ huy, chỉ đạo

- Trong tháng 2/2020 đã triển khai kiểm tra, đánh giá hiện trạng các công trình trước lũ, xác định các trọng điểm xung yếu và xây dựng phương án bảo vệ

trọng điểm; kiểm kê vật tư dự trữ phòng chống lụt bão (PCLB) hiện có và dự trữ vật tư dự trữ cần bổ sung.

- Tổng kết công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) năm 2019, triển khai phương án PCTT và TKCN năm 2020; kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện gồm 40 đồng chí và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên phụ trách công tác PCTT và TKCN tại 34 xã, thị trấn trong huyện; giao chỉ tiêu vật tư dự phòng, lực lượng xung kích hộ đê, canh đê cho các xã, thị trấn.

- Triển khai, thực hiện kế hoạch tu bổ, sửa chữa các công trình xung yếu như đê, kè, cống, kênh tiêu, hồ đập.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện cùng cán bộ Hạt Đê điều Thọ Xuân kết hợp với Ban Chỉ huy quân sự huyện tổ chức tập huấn PCLB cho xã đội trưởng, xã đội phó, dân quân tự vệ của các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn huyện, trong đó có nội dung một số tình huống sự cố về đê như: Xử lý chống tràn; xử lý sạt lở (phía đồng, phía sông); xử lý mạch đùn, mạch sủi.

- Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch huyện; Đài Truyền thanh các xã, thị trấn thường xuyên tuyên truyền về tác hại của thiên tai, nhiệm vụ của công tác PCTT và TKCN, Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Đê điều, Pháp lệnh Quản lý, khai thác các công trình thủy lợi... đến toàn thể nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Trong suốt thời gian chuẩn bị cho công tác PCTT và TKCN trong mùa mưa bão các đồng chí lãnh đạo Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện đã thường xuyên đi kiểm tra đôn đốc công tác tu bổ, sửa chữa các công trình PCLB, công tác chuẩn bị vật tư dự phòng và có nhiều công văn, công điện nhắc nhở; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện đã giao ban nhiều lần nắm tình hình và phân công các thành viên chỉ đạo để giúp các xã, thị trấn trong công tác PCTT và TKCN; bộ phận thường trực của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện thường xuyên thường trực tại sở chỉ huy trong suốt mùa mưa bão để tiếp nhận thông tin, tham mưu kịp thời cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

2. Công tác khắc phục hậu quả thiên tai

Năm 2020 trên địa bàn huyện Triệu Sơn chịu ảnh hưởng của 02 cơn bão: Cơn bão số 2 (SINLAKU từ ngày 02 - 04/8) và cơn bão số 7 (NANGKA từ ngày 14 - 16/10), tuy nhiên không có thiệt hại về người và tài sản.

Do nắng nóng gay gắt kéo dài từ tháng 5 đến tháng 7 làm cho 231,2 ha thiếu nước không cây được, 1.547 ha lúa đã cấy thiếu nước tưới dưỡng. Huyện ủy, UBND huyện đã có nhiều văn bản chỉ đạo các xã, thị trấn, Công ty TNHH MTV Sông Chu- Chi nhánh Triệu Sơn có các giải pháp chống hạn như: Đặt các bơm tưới dã chiến, xây dựng lịch tưới luân phiên, tận dụng mọi nguồn nước (ao, hồ) để chống hạn, chuyển đổi cây trồng vv...

3. Công tác tu bổ, nâng cấp và xây dựng mới các công trình phục vụ PCTT

a) Nâng cấp, xây mới 5 công trình (đê điều, sạt lở bờ sông, cống dưới đê, hồ đập) trên địa bàn huyện với tổng mức đầu tư 27.676 triệu đồng, gồm:

- Công trình: Sửa chữa, nâng cấp cống tiêu Ba Ba, xã Xuân Thọ với tổng mức đầu tư 803 triệu đồng, hiện tại đã hoàn thành.

- Công trình: Sửa chữa, nâng cấp cống tiêu Đồng Bớt, xã Dân Quyền với tổng mức đầu tư 864 triệu đồng, hiện tại đã hoàn thành.

- Công trình: Xử lý khẩn cấp sạt lở mái đê tả sông Nhôm, đoạn qua xã Thái Hòa với tổng mức đầu tư 9.000 triệu đồng; khởi công tháng 01/2020, kế hoạch hoàn thành tháng 10/2020; hiện tại đã hoàn thành.

- Công trình: Tu bổ, nâng cấp tuyến đê hữu sông Hoàng, đoạn từ xã Đồng Thắng đến xã Đồng Lợi và tuyến đê tả sông Hoàng, đoạn từ xã Đồng Tiến đến xã Đồng Thắng với tổng mức đầu tư 10.709 triệu đồng; khởi công tháng 01/2019, kế hoạch hoàn thành trong năm 2020; hiện tại đã hoàn thành.

- Công trình: Sửa chữa, nâng cấp hồ Ao Lốc, xã Triệu Thành với tổng mức đầu tư 6.300 triệu đồng, hiện tại đã hoàn thành phần đập, tràn, cống. Đang điều chỉnh bổ sung và thi công kênh dẫn nước, khởi công năm 2020, kế hoạch hoàn thành trong tháng 5/2021.

b) Thực hiện làm thủy lợi mùa khô và nạo vét kênh mương nội đồng, kênh mương liên xã với khối lượng 157.700 m³.

4. Công tác chuẩn bị vật tư dự trữ, lực lượng xung kích

Từ tháng 6 - 8/2020 Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện tổ chức kiểm tra vật tư dự trữ PCLB tại các xã, thị trấn, kiểm tra vật tư dự trữ tại các vị trí xung yếu, tổ chức tập huấn các tình huống sự cố về đê, đập, cách xử lý các tình huống cho xã đội trưởng và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

5. Công tác chuẩn bị PCTT và TKCN ở các cơ quan, đơn vị

Thực hiện phương án PCTT và TKCN của huyện Triệu Sơn năm 2020, các cơ quan, đơn vị trong huyện có những công trình đặc thù riêng của ngành đã chủ động xây dựng phương án triển khai nhiệm vụ PCTT và TKCN của ngành đạt kết quả tốt, cụ thể như: Công trình hồ Đồng Bể, công trình Cống Hoàng Kim, Điện Lực Triệu Sơn, Công ty TNHH MTV Sông Chu Thanh Hóa - Chi nhánh Triệu Sơn, ngành Nông nghiệp và PTNT...

III. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Đánh giá, nhận xét

a) Mặt được: Để đối phó kịp thời với mưa lớn, nắng nóng kéo dài, công tác lãnh đạo, chỉ đạo đã rất khẩn trương, kịp thời, quyết liệt; sự chuẩn bị chu đáo cả về

tin thần và vật chất trong công tác ứng phó và khắc phục thiên tai nên đã hạn chế đáng kể thiệt hại do thiên tai gây ra trong năm 2020.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Công tác chuẩn bị PCTT và TKCN theo "phương châm 4 tại chỗ" của một số xã chưa đạt yêu cầu; vật tư dự trữ tại một số xã chưa đủ số lượng và chưa đảm bảo chất lượng; phương án PCTT và TKCN chưa cụ thể, chưa sát thực tế, nếu bão mạnh và mưa lũ lớn xảy ra sẽ lúng túng, nhất là công tác hộ đê, đập; công tác chống hạn còn gặp nhiều khó khăn, nhất là vùng cuối kênh (C6, N15), vùng tưới hồ đập.

- Công tác quản lý các công trình PCLB như đê, kè, cống, các hồ đập, các kênh tiêu tại một số xã vẫn còn tình trạng: Lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình để trồng cây, đào ao, đắp bờ, làm đàng xa chắn cá trên sông tiêu, kênh tiêu; lấn chiếm các lòng hồ chứa nước, sử dụng nước hồ chứa tiết kiệm; đổ rác thải, chất thải ra sông tiêu, kênh tiêu, kênh tưới gây ô nhiễm môi trường và ách tắc dòng chảy.

- Khi có thiên tai xảy ra, công tác trực ban tại sở chỉ huy của một số xã, một số cơ quan, đơn vị chưa nghiêm túc, chưa thường xuyên; công tác phối hợp, thống kê, báo cáo tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra chưa kịp thời, chưa sát thực tế.

- Công tác thủy lợi mùa khô nhiều xã không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch giao.

2. Nguyên nhân

- Trong nhiều năm gần đây trên địa bàn huyện không bị ảnh hưởng trực tiếp của bão, lụt, hạn hán lớn nên phần lớn nhân dân và một bộ phận cán bộ vẫn còn tư tưởng chủ quan đối với công tác PCTT và TKCN.

- Chính quyền một số xã còn coi nhẹ công tác PCTT và TKCN.

- Một số thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện chưa bám sát địa bàn xã được phân công để chỉ đạo khi có thiên tai xảy ra.

- Các chính sách hỗ trợ, khôi phục sau thiên tai (Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017) còn nhiều bất cập, mức hỗ trợ thấp, các đối tượng được hỗ trợ còn ít, quy trình xử lý hỗ trợ còn kéo dài.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2021

Theo Dự báo của Trung tâm Khí tượng thủy văn Quốc gia; từ tháng 2 đến tháng 5/2021 ít có khả năng xuất hiện bão và ATNĐ trên Biển Đông. Tháng 6/2021 bão và ATNĐ có khả năng bắt đầu hoạt động ở vùng biển phía Bắc Biển Đông và đề phòng có ảnh hưởng trực tiếp đến khu vực tỉnh Thanh Hóa.

Các hiện tượng thời tiết cực đoan (tổ lốc và mưa đá): Có từ 5 - 7 trận tổ lốc và mưa đá, xấp xỉ so với TBNN và tập trung từ tháng 4- 6.

Nắng nóng có thể xuất hiện tương đương so với TBNN, từ tháng 4 đến tháng 8 có từ 6 - 8 đợt nắng nóng, trong đó có 3 - 5 đợt nắng nóng gay gắt, tập trung chủ yếu từ tháng 5 đến tháng 7, đề phòng có đợt nắng nóng gay gắt kéo dài nhiều ngày.

Nhiệt độ không khí trung bình từ tháng 3 đến tháng 8/2021 có khả năng ở mức xấp xỉ đến lớn hơn so với TBNN; nửa cuối tháng 2 và tháng 3/2021 từ 20 - 22°C; tháng 4 từ 24 - 25°C; tháng 5 đến tháng 8/2021 từ 27 - 30°C. Nhiệt độ không khí thấp nhất từ 11 - 13°C; nhiệt độ không khí cao nhất phổ biến từ 39 - 41°C.

Tổng lượng mưa từ tháng 3 đến tháng 8/2021 có khả năng ở mức xấp xỉ so với TBNN và phổ biến từ 800 - 1.300 mm, có nơi trên 1.300 mm. Mưa tiểu mãn có khả năng xuất hiện vào cuối tháng 5, đầu tháng 6.

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Khẩn trương tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác PCTT và TKCN năm 2020, triển khai phương án PCTT và TKCN năm 2021 xong trước ngày 30/4/2021.

2. Kiện toàn bộ máy Ban Chỉ huy PCTT và TKCN từ huyện đến xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị; phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai.

3. Hoàn thành khối lượng tu bổ đê, đập, sửa chữa cống, giải phóng hành lang thoát lũ trên các sông tiêu, kênh tiêu, xử lý những trường hợp lấn chiếm hành lang bảo vệ các công trình thủy lợi.

4. UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác chỉ đạo thu gom rác thải sinh hoạt; tuyên truyền vận động không để người dân xả rác thải bừa bãi trên các kênh tiêu, sông tiêu, ao hồ gây ách tắc dòng chảy.

5. Tổ chức lực lượng, chuẩn bị vật tư, phương tiện, hậu cần đến mức cao nhất theo phương án đã lập để sẵn sàng đối phó khi lụt, bão xảy ra.

6. Lập và triển khai phương án hộ đê, đập, phương án di dân ở những vùng trũng thấp, vùng hạ du đập mất an toàn, vùng có nguy cơ sạt lở đất và lũ quét.

7. Lập và triển khai kế hoạch ứng phó phòng, chống hạn hán năm 2021.

8. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 4290/KH-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện về phòng, chống thiên tai giai đoạn 2021-2025.

9. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi kiến thức, kinh nghiệm về phòng, chống bão mạnh và siêu bão, mưa lớn, hạn hán cho cộng đồng dân cư để mọi người, mọi nhà chủ động phòng tránh.

10. Tổ chức tập huấn PCLB để sẵn sàng đối phó với mọi tình huống xảy ra trong mùa mưa, bão năm 2021.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Về công tác phòng tránh bão, áp thấp nhiệt đới

- Trong tháng 5/2021 các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, các ngành, kiểm tra rà soát lại tất cả công trình PCLB như: Đê, kè, cống tiêu dưới đê, hồ đập, cống tưới dưới đập, các trạm bơm tiêu; kiểm tra nhà cửa, kho tàng, trường học, các công trình hạ tầng cơ sở nếu có hư hỏng phải sửa chữa xong trước mùa mưa bão năm 2021.

- Lập phương án PCLB cho từng công trình trọng điểm và phương án sơ tán dân ở những nơi công trình không đảm bảo, nơi thường xảy ra lũ, sạt lở đất, những vùng trũng thấp thường xảy ra ngập lụt.

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, phương tiện để sẵn sàng làm nhiệm vụ PCTT và TKCN.

2. Công tác phòng chống lũ, lụt

- Triển khai công tác giải phóng hành lang thoát lũ trên sông Hoàng, sông Nhom, giải phóng hành lang kênh tiêu và xử lý các vi phạm lấn chiếm đê, tu bổ các công trình phục vụ cho công tác PCLB.

- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Triệu Sơn chỉ đạo các đơn vị thi công hoàn thành các hạng mục công trình, đảm bảo an toàn cho công tác PCLB; có phương án PCLB cho những công trình đang dở dang, không được cắt đê trong thời gian quy định của mùa mưa bão.

- Trên cơ sở các vật tư đã chuẩn bị từ các năm và rà soát vật tư còn sử dụng; hư hỏng loại bỏ các xã, thị trấn bổ sung đầy đủ vật tư dự phòng để đạt chỉ tiêu giao của huyện, cụ thể: Đất dự trữ 6.050 m³; đá học 93 m³; đá dăm 53 m³; cát 45 m³; tre cây 3.220 cây; cọc tre 8.240 cọc; rọ tre (hoặc rọ thép) 670 cái; rom rạ: 6.300 kg; bao tải 26.063 cái; vải bạt 6.700 m²; phen liếp (hoặc bạt) 770 m²; bó rơm 1.450 bó.

Thời gian hoàn thành xong trước ngày 15/5/2020.

- Kiểm tra rà soát, đánh giá lại chất lượng công trình đê, hồ đập, kênh mương, cống, các trạm bơm tiêu để kịp thời khắc phục sửa chữa những hư hỏng đảm bảo cho công tác PCLB. Những công trình hư hỏng lớn, khả năng kinh phí xã, thị trấn không xử lý được phải báo cáo kịp thời bằng văn bản về UBND huyện. Trên cơ sở kết quả kiểm tra đánh giá chất lượng các công trình, phân loại các công trình trọng điểm để có phương án bảo vệ các trọng điểm (Có phụ lục kế hoạch bảo vệ các trọng điểm PCLB năm 2021 kèm theo). Đối với hồ Đòng Bể, Cống Hoàng Kim, Đê tả sông Nhom, thị trấn Nưa (2 đoạn) có phương án PCLB riêng.

- Xây dựng phương án phòng chống lũ, lụt cho từng đoạn đê, hồ đập, khu dân cư, có phương án sơ tán dân ở những vùng hạ lưu đập không an toàn, vùng có nguy cơ sạt lở đất và lũ quét (có phụ lục số 01, 02 kèm theo).

- Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các ngành đoàn thể và quần chúng nhân dân trong việc quản lý, bảo vệ đê điều. Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy định của Luật Đê điều, kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm.

- Những vùng trũng, bãi sông có nguy cơ bị ngập sâu do ảnh hưởng các triền sông, các vùng hạ lưu đập có nguy cơ mất an toàn phải có phương án sơ tán dân

hoặc xác định phải sống chung với lũ thì phải có phương tiện thuyền, bè mảng chuẩn bị để đảm bảo đi lại ứng cứu khi bị ngập lụt (có phụ lục số 03, 04 kèm theo).

- Khối lượng giao cho các xã, thị trấn tổ chức lực lượng tu bổ đê, đập, cống, nạo vét kênh mương, giải phóng hành lang thoát lũ, cụ thể: Tu bổ đê 3.000 m³; tu bổ đập 8.000 m³; nạo vét kênh tiêu 30.700 m³; sửa chữa cống 10 cái; giải phóng hành lang thoát lũ trên sông tiêu, kênh tiêu 30 km (có phụ lục số 4 kèm theo Quyết định số 1835/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của Chủ tịch UBND huyện).

Thời gian hoàn thành xong trước ngày 30/6/2021.

- Tổ chức trực ban 24/24 giờ tại sở chỉ huy khi có tin mưa, bão lớn và thiên tai xảy ra.

3. Công tác phòng, chống hạn hán

Tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán năm 2021, cụ thể:

- Tận dụng tối đa và cân đối khả năng đáp ứng nguồn nước của từng công trình đầu mối tưới, giảm nhẹ đến mức tối thiểu các thiệt hại do hạn hán gây ra.

- Chống thất thoát nguồn nước của các hồ chứa, tận dụng nước hồi quy một cách triệt để để đảm bảo tưới tiêu hiệu quả tiết kiệm nước.

- Công tác phòng, chống hạn hán phải phát huy tinh thần nội lực và chủ động của nhân dân là chính, nhà nước chỉ xem xét hỗ trợ một phần về vật tư và nhiên liệu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện

Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện tổ chức thực hiện công tác PCTT và TKCN theo chức năng nhiệm vụ của ngành, ngoài ra được phân công phụ trách cơ sở để giúp các xã, thị trấn trong công tác PCTT và TKCN.

2. Phòng Nông nghiệp và PTNT là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện có nhiệm vụ

- Kiểm tra đôn đốc các xã triển khai hoàn thành khối lượng tu bổ đê, đập, khối lượng nạo vét kênh tiêu, giải phóng hành lang thoát lũ; chuẩn bị vật tư dự phòng theo kế hoạch giao và xây dựng kế hoạch kinh phí phục vụ cho công tác PCTT và TKCN.

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện có các phương án xử lý kịp thời sự cố công trình do thiên tai gây ra.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thiên tai và tổng hợp tình hình để báo cáo các ngành chức năng; tổ chức trực 24/24 giờ trong thời gian có dự báo thiên tai.

- Phối hợp với các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra đê, kè, cống, hồ đập để phát hiện kịp thời các sự cố, các vi phạm về đê điều và các công trình thủy lợi.

- Xây dựng kế hoạch ứng phó phòng, chống hạn hán năm 2021.

- Có kế hoạch bố trí, chuyển đổi cơ cấu cây trồng để né tránh lụt, hạn hán; lập kế hoạch dự phòng giống, cây, con, thuốc trừ sâu, phân bón cung ứng cho nhân dân phục hồi những thiệt hại sau thiên tai.

3. Chi nhánh Triệu Sơn, Công ty TNHH MTV Sông Chu Thanh Hóa

Tổ chức thực hiện phương án của ngành và nhiệm vụ của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao, cụ thể:

- Kiểm tra, thay thế, bảo dưỡng, vận hành chạy thử các trạm bơm tiêu, bơm tưới để khi có yêu cầu bơm chống úng, chống hạn là hoạt động được ngay.

- Bảo vệ các công trình thuộc phạm vi Chi nhánh quản lý; bảo vệ an toàn người và tài sản khi thực hiện nhiệm vụ PCLB; phân công cán bộ tuần kênh, kiểm tra các công trình hồ đập để phát hiện kịp thời và có biện pháp xử lý; xây dựng và tổ chức thực hiện phương án PCLB hồ Đồng Bể, cống Hoàng Kim và các hồ đập đã được huyện bàn giao quản lý năm 2020.

- Có kế hoạch tu bổ các đê khoanh vùng các trạm bơm, sửa chữa các cống tiêu thuộc vùng bơm, nạo vét các kênh tiêu trạm bơm; tu bổ đập, sửa chữa các cống, tràn các hồ đập do Chi nhánh quản lý. Các kênh tiêu của các trạm bơm tiêu có khối lượng nạo vét lớn cần kiểm tra báo cáo với UBND huyện để tổ chức huy động lực lượng ra quân tập trung hoàn thành khối lượng đảm bảo cho bơm đạt hiệu quả.

- Theo dõi lượng mưa, mực nước trên các sông, hồ đập, nhất là mực nước trước, sau cống Hoàng Kim và việc vận hành đóng mở cống đúng theo quy định.

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện các phương án xử lý kịp thời sự cố do thiên tai gây ra và đề xuất các giải pháp cần thiết.

- Xây dựng phương án giải toả việc lấn chiếm các công trình thủy lợi do Chi nhánh quản lý.

4. Ban chỉ huy Quân sự huyện Triệu Sơn

Với chức năng là cơ quan Thường trực cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn, xây dựng và triển khai phương án huy động, hiệp đồng lực lượng, phương tiện PCTT và TKCN, cụ thể:

- Phối hợp với các ngành, các cơ quan kiểm tra lực lượng, vật tư, phương tiện phục vụ cho công tác PCTT và TKCN năm 2021 ở các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị.

- Có kế hoạch tập huấn hộ đê, đập ở một số điểm trên địa bàn huyện; tổ chức tập huấn, kiểm tra báo động lực lượng xung kích, dân quân tự vệ ở các xã, thị trấn.

5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Đội đảm bảo giao thông huyện

- Có phương án đảm bảo giao thông đi lại cho các tuyến đường ở những vùng có khả năng bị ngập, vùng núi sạt lở đất; xây dựng phương án chuẩn bị vật tư, phương tiện, chống đứt đường, tắc đường; có biển báo hướng dẫn cho những đoạn đường có khả năng bị ngập, bị sạt lở đất.

- Đội đảm bảo Giao thông 5 xây dựng và triển khai phương án PCTT và TKCN của ngành, chuẩn bị vật tư dự phòng theo yêu cầu của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện như: Đá hộc, cát, luông, xe ô tô để khi cần có thể sử dụng được ngay và sẵn sàng nhân lực làm nhiệm vụ khi có lệnh điều động của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

- Xây dựng kế hoạch giải tỏa các cành cây to, cành cây dễ bị gãy, đổ trong mùa mưa bão không gây ách tắc các tuyến đường giao thông.

6. Công an huyện Triệu Sơn

Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN, xây dựng, triển khai phương án PCTT và TKCN của ngành và nhiệm vụ của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao, cụ thể:

- Bảo vệ an ninh trật tự, tài sản cho Nhân dân và của Nhà nước khi thiên tai xảy ra.

- Phối hợp với ngành giao thông huyện, Ban Chỉ huy quân sự huyện chống ùn tắc người và phương tiện trên các tuyến giao thông có thể xảy ra sự cố và sẵn sàng phối hợp làm nhiệm vụ cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn khi cần thiết.

7. Điện lực Triệu Sơn

Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN, xây dựng, triển khai phương án PCTT và TKCN của ngành và nhiệm vụ của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao, cụ thể:

- Kiểm tra sửa chữa các trạm biến áp, cột, xà, sứ, đường dây, tổ chức lực lượng, phương tiện để ứng cứu, sửa chữa kịp thời nhanh chóng các sự cố do thiên tai gây ra; đảm bảo duy trì dòng điện cho các trạm bơm tiêu chống úng, chống hạn có hiệu quả.

- Kiểm tra và tổ chức giải phóng hành lang an toàn đường điện để đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão.

8. Bưu điện, Viễn thông huyện Triệu Sơn

Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN, xây dựng, triển khai phương án PCTT và TKCN của ngành và nhiệm vụ của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao; bảo đảm giao thông liên lạc thông suốt từ trung tâm huyện đến cơ sở và giao thông hoá tốc khi cần thiết.

9. Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện

Xây dựng, triển khai phương án PCTT và TKCN của ngành và nhiệm vụ của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao; kiểm tra các công trình trường, lớp học, phối hợp với chính quyền các xã, thị trấn để có biện pháp chằng chống, sửa chữa những hư hỏng, đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh khi lên lớp.

10. Ngành Y tế huyện

- Phòng Y tế: Tham mưu quản lý Nhà nước về Y tế trong mùa mưa bão, nắng nóng, đặc biệt là dịch bệnh xảy ra sau lụt, bão; phối hợp với chính quyền cơ sở để kiểm tra, có biện pháp sửa chữa các Trạm y tế xã, thị trấn, đảm bảo an toàn cho người bệnh khi đến khám và điều trị; phối hợp với Bệnh viện Đa khoa và Trung tâm y tế huyện thành lập Ban Chỉ huy PCTT và TKCN, xây dựng, triển khai phương án PCTT và TKCN của ngành và nhiệm vụ của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện giao.

- Trung tâm Y tế: Có kế hoạch dự phòng cơ sở thuốc, có đội cấp cứu cơ động, xe cứu thương để điều động khi cần thiết; chỉ đạo, kiểm tra công tác vệ sinh môi trường, có phương án phòng và dập tắt các ổ dịch bệnh phát sinh.

- Bệnh viện Đa khoa: Kiểm tra, sửa chữa các công trình khám, chữa bệnh để đảm bảo an toàn cho người bệnh khi nằm điều trị.

11. Phòng Lao động - TBXH và Hội chữ thập đỏ huyện

Có phương án huy động Nhân dân tham gia công tác PCTT và TKCN; chỉ đạo cơ sở chủ động kiểm tra, chăm lo đến các gia đình chính sách, gia đình neo đơn và công tác nhân đạo đối với những vùng bị thiên tai; có kế hoạch thăm hỏi, chi viện, cứu trợ khi cần thiết.

12. Văn phòng HĐND và UBND huyện

Phân công lực lượng trực thường xuyên khi có thiên tai xảy ra; có phương án chuẩn bị phương tiện, xăng dầu, kinh phí cho công tác kiểm tra, chỉ đạo, cứu trợ, phối hợp chặt chẽ với bộ phận thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện để phục vụ cho công tác PCTT và TKCN; tổng hợp tình hình thiên tai, thống kê các thiệt hại, tình hình khắc phục để báo cáo cho UBND huyện và các ngành liên quan.

13. Phòng Tài chính - KH huyện

Có kế hoạch chuẩn bị kinh phí và phối hợp chặt chẽ với bộ phận thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện để đảm bảo công tác hậu cần cho PCTT và TKCN.

14. Trung tâm Văn Hoá, Thông tin, Thể Thao và Du lịch; Phòng Văn hóa - TT và Phòng Tư pháp huyện

Tuyên truyền phổ biến Luật Đê điều, Luật Phòng, chống thiên tai, Pháp lệnh khai thác và bảo vệ các công trình thủy lợi; thông báo kịp thời các thông tin về thiên tai để nhân dân chủ động phòng tránh; kịp thời ghi và đưa tin những hình ảnh thất thiệt, những gương người tốt, việc tốt trong công tác PCTT và TKCN.

15. UBND các xã, thị trấn

- Tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm công tác PCTT và TKCN năm 2020, kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN, xây dựng phương án, nhiệm vụ PCTT và TKCN năm 2021 xong trước ngày 30/4/2021 và báo cáo kết quả triển khai, quyết định kiện

toàn Ban Chỉ huy về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT) trước ngày 10/5/2021.

- Kiểm tra, đánh giá hiện trạng các công trình đê, kè, cống, hồ, đập, trạm bơm từ đó có kế hoạch và triển khai tu bổ đê, đập, sửa chữa cống.

- Giải phóng hành lang thoát lũ trên sông Hoàng, sông Nhôm và nạo vét kênh tiêu các trạm bơm theo kế hoạch giao; xử lý các vi phạm đê điều, hồ đập, vi phạm hành lang bảo vệ các công trình nhằm đảm bảo cho công trình an toàn trong mùa mưa lũ, nhất thiết không được để xảy ra vỡ đê, vỡ đập và ách tắc dòng chảy thuộc địa bàn xã quản lý; thực hiện nạo vét kênh mương, sửa chữa cống, tu bổ hồ đập, giải phóng hành lang thoát lũ theo chỉ tiêu giao, hoàn thành xong trước ngày 30/6/2021; nếu khối lượng tu bổ, sửa chữa lớn vượt quá khả năng của xã phải có báo cáo kịp thời bằng văn bản về UBND huyện.

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư dự phòng, lực lượng xung kích, lực lượng cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn theo chỉ tiêu huyện giao; vật tư dự phòng phải đảm bảo chất lượng, số lượng, tập kết gần nơi có công trình xung yếu, không được sử dụng những vật tư dự trữ không đảm bảo của các năm trước để lại và phải hoàn thành xong trước ngày 15/5/2021.

- Các xã có công trình đang thi công cần khẩn trương giải phóng mặt bằng để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công hoàn thành các hạng mục xung yếu, đảm bảo an toàn đê điều, hồ đập trước mùa mưa lũ năm 2021.

- Kiện toàn đội tuần tra canh gác đê, lực lượng xung kích, phân giao trách nhiệm, vị trí cụ thể cho từng thành viên.

- Phân loại các công trình trọng yếu để có phương án tập trung bảo vệ.

- Kiểm tra đồng ruộng, theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết để thu hoạch sản phẩm nông nghiệp kịp thời, hạn chế tình trạng thất thiệt do thiên tai gây ra.

- Nếu lượng mưa quá lớn, nước trên các sông Hoàng, sông Nhôm lên cao, các hồ, đập chứa nước đã vượt quá thiết kế thì các vùng hạ lưu đập, vùng trũng có nguy cơ ngập nặng và lũ quét, sạt lở đất đã nêu, chính quyền các xã, thị trấn phải có phương án thông báo kịp thời, kiên quyết sơ tán dân để bảo vệ an toàn về người và tài sản.

- Tại sở chỉ huy Thường trực PCTT và TKCN, khi có tin bão và mưa lớn đổ bộ phải thường trực 24/24 giờ trong ngày; theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, tiếp nhận và triển khai kịp thời các chỉ thị của cấp trên về công tác PCTT và TKCN; trong khi mưa, bão lớn, những sự cố xảy ra có nguy cơ vượt quá khả năng xử lý của xã, thị trấn phải kịp thời báo khẩn cấp bằng mọi cách về Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

- Kịp thời, tổng hợp báo cáo các sự cố thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn về Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Các công trình do tỉnh, huyện làm chủ đầu tư: Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách của tỉnh, huyện.

2. Khối lượng tu bổ, nạo vét, sửa chữa các công trình do xã thực hiện từ các nguồn:

- Huy động lao động và đóng góp tự nguyện của toàn dân theo pháp lệnh thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Từ nguồn ngân sách xã.

- Kinh phí hỗ trợ của cấp trên và của các tổ chức theo các dự án (nếu có).

Để công tác PCTT và TKCN năm 2021 đạt hiệu quả cao, đề nghị cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, vận động mọi tầng lớp nhân dân tích cực tham gia công tác PCTT và TKCN theo phương châm "chủ động phòng, tránh; ứng phó kịp thời; khắc phục khẩn trương và hiệu quả", trong đó lấy phòng, tránh là chính, nhằm đảm bảo an toàn về người, tài sản của Nhà nước, tài sản của Nhân dân, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra./.

Nơi nhận:

- BCHPCTT và TKCN tỉnh (báo cáo);
- TV HU, TT HĐND huyện (báo cáo);
- Các thành viên BCHPCTT và TKCN huyện (thực hiện);
- CT UBND các xã, thị trấn (thực hiện);
- TT các cơ quan, đơn vị liên quan (thực hiện);
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Phú Quốc